

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:33/2022/HSST

Ngày: 08/08/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Tài Em

2/ Ông Liêu Tài Ngoánh

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh– Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 08 tháng 08 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 05 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST –HS ngày 25 tháng 07 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kiều T, sinh ngày 01 tháng 09 năm 1994, tại tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú tại: Ấp H, xã R, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 9/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị N; có chồng và 01 con (sinh năm 2012); tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân:

+ Ngày 01 tháng 09 năm 2017, bị Công an huyện H, tỉnh Bạc Liêu xử phạt hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng);

+ Ngày 12 tháng 12 năm 2017, bị Công an huyện H, tỉnh Bạc Liêu xử phạt hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, số tiền 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng);

Bị cáo bị tạm giữ ngày 22/12/2021 đến ngày 31/12/2021 chuyển tạm giam đến nay. (Bị cáo có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Kiều T: Bà Trịnh Hồng N là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bạc Liêu (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Hoàng M, sinh năm 1954 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Q, thị trấn G, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 22 phút, ngày 16/12/2021, tại Công an ninh số 2 ở ấp L, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, lực lượng Công an bắt quả tang Nguyễn Thị Kiều T có hành vi tàng trữ 0,11449 gam ma túy, loại Methamphetamine, để sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSHB ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kiều T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kiều T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kiều T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, viện kiểm sát còn đề nghị: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong bằng giấy, được dán kín miệng lại, bên ngoài có ghi ký hiệu “13/GĐMT-2022”, chữ ký ghi họ tên của cán bộ niêm phong Nguyễn Quốc K và 04 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu. Bên trong gói niêm phong có 0,10125 gam ma túy, loại Methamphetamine và các bộ phong bì, bao gói.

+ 01 (một) áo khoát bên ngoài màu hồng, bên trong sọc trắng đen, loại áo có phần nón đội đầu, phía trước áo có dòng chữ “Well Done Need”, phía sau có dòng chữ “Autumn Letter Flerus Bleuse”.

Ý kiến của người bào chữa: Bà Trịnh Hồng N thống nhất với quan điểm về tội danh và Điều luật mà Viện kiểm sát đề xuất. Tuy nhiên do bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, đề xuất với Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện lao động, sửa chữa sai lầm.

Tại tòa, bị cáo Nguyễn Thị Kiều T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo Trạng đã truy tố.

Bị cáo Nguyễn Thị Kiều T nói lời sau cùng với Hội đồng xét xử là xin được giảm nhẹ hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trong quá trình tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thị Kiều T tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Kết luận giám định (BL46), Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 17-18)... nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào lúc 16 giờ 22 phút ngày 22/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Bạc Liêu phát hiện Nguyễn Thị Kiều T đang điều khiển xe máy biển kiểm soát 94K1-796.49 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra tại công an ninh trật tự số 2, ấp L, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Quá trình kiểm tra phát hiện bên trong nón đội của áo khoác T đang mặc có 01 (một) gói nilong trong suốt, được hàn kín lại, có kích thước 01cm x 2,5cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng (nghi là ma túy), nên tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ tang vật có liên quan và 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 94K1-796.49.

Quá trình điều tra xác định được: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, Nguyễn Thị Kiều T đang ở nhà của Lưu Kỳ S tại ấp L, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu cùng với Phạm Công Đ và Ngô Bạch Đ1 thì có Lâm Văn H gọi điện thoại đến rủ Nguyễn Thị Kiều T đến nhà để sử dụng ma túy thì T đồng ý. Lúc này, T và Đ rủ nhau sử dụng ma túy nên T lấy 01 (một) gói ma túy của Đ1 được cất giấu dưới miếng cao su trải bàn trong nhà của S để T và Đ cùng nhau sử dụng. Trong lúc lấy ma túy sử dụng, T lấy một ít ma túy chia ra gói nhỏ mục đích đem đi tiếp tục sử dụng chung với H. Sau khi sử dụng ma túy chung với Đ, T cầm theo 01 (một) gói ma túy, cất giấu vào phần nón trùm đầu của áo khoác đang mặc và mượn xe mô tô biển kiểm soát 94K1-796.49 của Ngô Bạch Đ1 để đến nhà H tiếp tục sử dụng ma túy. Khi đi đến công an ninh trật tự số 2, ấp L, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Tại Kết luận giám định số 13/KLGD-MT-PC09, ngày 25 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu xác định: Chất rắn dạng tinh thể bên trong gói nylon màu trắng, kích thước 01cm x 2,5 cm là ma túy, khối lượng 0,11449 gam, loại Methamphetamine.

[2] Từ những chứng cứ trên, đủ căn cứ chứng minh bị cáo Nguyễn Thị Kiều T đã có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trên người không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển mà nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị cáo với tổng khối lượng 0,11449 gam, loại Methamphetamine.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rất rõ hành vi của bị cáo là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Kiều T đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố và xét xử bị cáo T về tội danh và điều luật trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Xét thấy, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị Kiều T là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mục đích nhằm có ma túy để sử dụng cho bản thân mà bị cáo Trang đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo thể hiện mức độ nguy hiểm cao vì không chỉ xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, hành vi đó chính là một trong những nguyên nhân tạo ra tệ nạn xã hội và là tiền đề cho những hành vi vi phạm pháp luật khác, nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và còn có tác dụng phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Kiều T đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Công an có thu giữ :

+ 01 (một) gói nylon màu trắng, được hàn kín, có kích thước 01cm x 2,5cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng đã được xác định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,11449 gam.

+ 01 (một) cái áo khoác bên ngoài màu hồng, bên trong sọc trắng đen, loại áo có phần nón trùm đầu, phía trước áo có dòng chữ “Well Done Need”, phía sau có dòng chữ “Autumn Letter Bleuse”, đã qua sử dụng, được xác định là áo khoác của bị cáo T.

+ 01 (một) chiếc xe gắn máy, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu xanh đen bạc, có số máy JA39E-0070843, số khung RLHJA390XHY790667, biển kiểm soát 94K1-796.49 được xác định là tài sản của ông Ngô Hoàng M.

Quá trình điều tra, đã chứng minh được 01 (một) chiếc xe gắn máy trên là của ông M, không liên quan đến hành vi phạm tội, Công an đã giao trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với 0,10125 gam ma túy còn lại sau giám định nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 (một) cái áo khoác bên ngoài màu hồng, tình trạng đã qua sử dụng là của bị cáo T sử dụng dùng để cất giữ ma túy khi bị bắt quả tang. Xét thấy, áo khoác trên đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với việc bị cáo Nguyễn Thị Kiều T khai lấy trộm ma túy của Ngô Bạch Đ1, tuy nhiên, Đ1 không xác định bị mất ma túy. Ngoài lời khai của bị cáo

T, không có căn cứ nào khác, nên không đủ căn cứ để xử lý T về hành vi “Chiếm đoạt chất ma túy”.

Đối với việc Phạm Công Đ và Nguyễn Thị Kiều T sử dụng ma túy tại nhà của Lưu Kỳ Sang, Cơ quan điều tra đã khởi tố Lưu Kỳ S về tội “ Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy” trong vụ án khác, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Kiều T phải chịu theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo T thuộc hộ nghèo và đã có đơn xin miễn án phí, nên căn cứ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên bị cáo T được miễn nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kiều T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2/- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kiều T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 22/12/2021.

3/- Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong bằng giấy, được dán kín miệng lại, bên ngoài có ghi ký hiệu “13/GĐMT-2022”, chữ ký ghi họ tên của cán bộ niêm phong Nguyễn Quốc K và 04 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu. Bên trong gói niêm phong có 0,10125 gam ma túy, loại Methamphetamine và các bộ phong bì, bao gói.

+ 01 (một) áo khoát bên ngoài màu hồng, bên trong sọc trắng đen, loại áo có phần nón đội đầu, phía trước áo có dòng chữ “Well Done Need”, phía sau có dòng chữ “Autumn Letter Flerus Bleuse”.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý- theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/5/2022).

4/- Về án phí: Áp dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự; đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thị Kiều T.

Án xử công khai, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAT Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình
- QCSĐT – CA huyện Hòa Bình;
- THADS huyện Hòa Bình;
- Bị cáo, người TGT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án

Phan Thị Mỹ Xuyên